

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ HÀ NỘI
KHOA VĂN HOÁ DÂN TỘC THIỂU SỐ

NGUYỄN HUY MÂY

VAI TRÒ CỦA GIÀ LÀNG – TRƯỞNG HỌ
TRONG ĐỜI SỐNG CỘNG ĐỒNG NGƯỜI DAO
QUẦN CHỆT

(KHẢO SÁT TẠI THÔN HỢP NHẤT, XÃ BA VÌ,
HUYỆN BA VÌ, TỈNH HÀ TÂY)

KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN VĂN HOÁ
CHUYÊN NGÀNH: VĂN HOÁ DÂN TỘC THIỂU SỐ
MÃ SỐ : 608

HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: GS.TS. HOÀNG NAM

HÀ NỘI, 06 – 2008

MỤC LỤC

NGUYỄN HUY MÂY.....	1
HÀ NỘI, 06 – 2008.....	1
MỤC LỤC.....	2
LỜI MỞ ĐẦU.....	4
Chương 1.....	10
1.1 Điều kiện tự nhiên.....	10
1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội.....	11
1.2.1. Dân tộc, dân số và sự phân bố.....	11
1.2.2. Tập quán mưu sinh.....	13
1.2.3. Văn hóa vật chất.....	16
1.2.4. Văn hóa tinh thần.....	21
1.2.5. Văn hóa xã hội.....	28
Chương 2.....	30
2.1. Khái quát chung về già làng - trưởng họ trong xã hội người Dao Quần Chẹt.....	30
2.1.1. Một số khái niệm.....	30
2.1.2. Nguyên nhân suy tôn thủ lĩnh cộng đồng trong xã hội Dao.....	32
2.1.3. Tiêu chuẩn, cách suy tôn và vị trí xã hội.....	34
2.2. Vai trò của già làng - trưởng họ trong hoạt động mưu sinh.....	38
2.3. Vai trò của già làng - trưởng họ trong đời sống vật chất của cộng đồng.....	46
2.4. Vai trò của già làng - trưởng họ trong đời sống tinh thần của cộng đồng.....	51
2.4.1. Già làng - trưởng họ là người trí thức dân tộc.....	51
2.4.2. Vai trò trong đời sống tín ngưỡng, tôn giáo.....	54
2.4.3. Vai trò trong lễ hội.....	57
2.4.4. Vai trò trong kho tàng nghệ thuật dân gian.....	63
2.4.5. Vai trò trong kho tàng tri thức dân gian của dân tộc.....	64
2.5. Vai trò của già làng- trưởng họ trong đời sống xã hội.....	68
2.5.1. Vai trò trong tổ chức gia đình.....	68
2.5.2. Vai trò trong tổ chức dòng họ.....	69
2.5.3. Vai trò trong tổ chức làng bản.....	73
Chương 3.....	79
3.1. Già làng - trưởng họ vận dụng tri thức bản địa, tiếp thu khoa học kĩ thuật phát triển kinh tế, nâng cao đời sống.....	79
3.2. Già làng - trưởng họ bảo tồn và phát triển các giá trị văn hoá truyền thống.....	83
3.3. Già làng - trưởng họ giáo dục đạo đức truyền thống cho cộng đồng.....	85
3.4. Già làng - trưởng họ tham gia phong trào xây dựng đời sống văn hoá cơ sở.....	88
3.5. Phát huy vai trò của già làng - trưởng họ trong đời sống tâm linh.....	92
KẾT LUẬN.....	94

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	96
DANH MỤC NHỮNG NGƯỜI CUNG CẤP TƯ LIỆU	100
PHỤ LỤC.....	101

LỜI MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Dân tộc Dao là một trong 54 dân tộc sinh sống lâu đời ở nước ta. Là một dân tộc có nguồn gốc từ Nam Trung Quốc, do nhiều nguyên nhân về chính trị, điều kiện tự nhiên mà người Dao thiên di xuống phía Nam. Trong quá trình thiên di đó, một bộ phận người Dao đã vào Việt Nam qua hàng trăm năm cho đến cuối thế kỉ XIX. Người Dao vào Việt Nam mang theo những giá trị văn hóa cổ truyền, đồng thời cũng tạo ra những giá trị văn hóa mới tại nơi cư trú mới, xây dựng nên một nền văn hóa giàu bản sắc góp mình vào nền văn hóa Việt Nam.

Chúng ta xây dựng văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc không thể không xây dựng nền văn hóa của dân tộc Dao ở nước ta. Dân tộc Dao có nhiều nhóm khác nhau nhưng thống nhất là người Dao. Mỗi nhóm Dao có những đặc điểm văn hóa riêng, những giá trị văn hóa riêng cần phải được bảo tồn và phát triển trong giai đoạn hiện nay trong đó có nhóm Dao Quần Chẹt

Người Dao Quần Chẹt ở Ba Vì, Hà Tây cũng như người Dao Quần chẹt ở các tỉnh miền núi phía Bắc hiện còn lưu giữ được nhiều giá trị văn hóa truyền thống. Những giá trị văn hóa ấy là tài sản chung của cả cộng đồng được lưu truyền và phát triển trong lịch sử. Một điều không thể phủ nhận được là quá trình hình thành, lưu giữ và phát triển nền văn hóa của mình thì tầng lớp những người có uy tín, thủ lĩnh cộng đồng luôn đóng góp công lao rất to lớn. Trong tầng lớp đó già làng - trưởng họ của người Dao Quần Chẹt ở Ba Vì, Hà Tây có những nét riêng đáng được quan tâm nghiên cứu.

Vai trò của già làng - trưởng họ trong xã hội người Dao Quần Chẹt mang tính lịch sử. Tùy từng điều kiện khác nhau, giai đoạn lịch sử khác nhau mà vai trò của già làng trưởng họ được khẳng định khác nhau. Từ chỗ là người thủ lĩnh cộng đồng cả về đời sống vật chất đến tâm linh cho đến giai đoạn hiện nay - xây dựng nông thôn mới xã hội chủ nghĩa, già làng - trưởng họ vẫn thể hiện vai trò to lớn không thể phủ nhận được trong cộng đồng người Dao Quần Chẹt.

Hiện nay chúng ta đang xây dựng nông thôn mới theo xu hướng phát triển bền vững. Tức là nông thôn phải có sự tăng trưởng liên tục về kinh tế, có sự ổn định về xã hội, môi trường được giữ gìn bảo vệ và bản sắc văn hóa được giữ vững.

Những điều trên muốn tạo được ra trong cộng đồng người Dao ở thôn Hợp Nhất, xã Ba Vì, huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây trước tiên phải tôn trọng chính con người ở đó. Họ vừa là chủ nhân sáng tạo, vừa là chủ thể hưởng thụ văn hóa ở đó.

Đại diện cho cộng đồng người Dao ở Hợp Nhất về nhiều mặt, vai trò của già làng - trưởng họ trong quá trình xây dựng nông thôn ở miền núi, theo hướng phát triển bền vững ở đây còn mang nhiều giá trị tích cực, vì thế đi sâu tìm hiểu làm rõ vai trò của già làng - trưởng họ trong đời sống cộng đồng người Dao ở Hợp Nhất là cần thiết. Chúng ta thực hiện chính sách coi trọng, bảo tồn phát huy những giá trị văn hóa truyền thống và xây dựng, phát triển những giá trị mới về văn hóa không thể nào bỏ qua vai trò của những “trí thức” có uy tín trong cộng đồng. Với người Dao ở thôn Hợp Nhất là già làng- trưởng họ. Từ những lí do trên tôi chọn đề tài “ Vai trò của già làng - trưởng họ trong đời sống cộng đồng người Dao Quần Chẹt ở thôn Hợp Nhất, xã Ba Vì, huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây” làm đề tài khóa luận tốt nghiệp cử nhân của mình.

2. Mục đích nghiên cứu

Đi sâu tìm hiểu, làm rõ vai trò của già làng- trưởng họ trong cộng đồng người Dao Quần Chẹt trong thôn Hợp Nhất ở các mặt: Đời sống kinh tế, vật chất, đời sống tinh thần và xã hội.

Đưa ra một số giải pháp nhằm phát huy vai trò của già làng - trưởng họ trong giai đoạn xây dựng nông thôn mới phát triển bền vững hiện nay.

3. Đối tượng nghiên cứu của đề tài

Đề tài tập trung nghiên cứu vào hiện tượng văn hoá của người Dao là già làng - trưởng họ trong thôn Hợp Nhất trong truyền thống và hiện tại.

Nghiên cứu, tìm hiểu vị trí, ảnh hưởng, tác động của họ trong đời sống vật chất, tinh thần, xã hội của cộng đồng người Dao ở đây, đồng thời nghiên

cứu sự ghi nhận đánh giá của cộng đồng người dân Hợp Nhất về già làng - trưởng họ của mình.

4. Phạm vi nghiên cứu của đề tài

Phạm vi vấn đề nghiên cứu: Tìm hiểu, làm rõ vai trò của già làng - trưởng họ trong đời sống vật chất, tinh thần, tổ chức xã hội của người Dao Quần Chẹt.

Phạm vi không gian: Đề tài được thực hiện nghiên cứu tại điểm duy nhất là thôn Hợp Nhất, xã Ba Vì, huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây.

Phạm vi thời gian: Đề tài được thực hiện nghiên cứu tại thời điểm năm 2008.

5. Lịch sử nghiên cứu

Viết về dân tộc Dao nói chung và về vai trò của già làng - trưởng họ, những người có uy tín trong cộng đồng trong xã hội Dao hay các tộc người khác nói riêng đã có rất nhiều công trình nghiên cứu đề cập tới: Sách, báo, tạp chí, thông báo, kỉ yếu hội thảo, khóa luận...

Viết về dân tộc Dao nói chung có các công trình: *Người Dao ở Việt Nam* (1971) của *Bế Viết Đăng, Nguyễn Khắc Tụng, Nông Trung, Nguyễn Nam Tiến; Dân ca Dao* (1990) của *Triệu Hữu Lí; Lễ cưới người Dao Tuyển* (2001) của *Trần Hữu Sơn; Các nghi lễ chủ yếu trong chu kỳ đời người của người Dao Tiên ở Ba Bể, Bắc Kạn* (2003) của *Lí Hành Sơn; Sự phát triển văn hóa xã hội của người Dao: Hiện tại và tương lai: kỷ yếu hội thảo*(1998) do Trung tâm khoa học xã hội và nhân văn Quốc gia; *người Dao ở Trung Quốc* (Qua những công trình nghiên cứu của học giả Trung Quốc) của *Diệp Đình Hoa; lễ cấp sắc và bản sắc văn hóa người Dao* (2002) của *Lý Hành Sơn; Trang phục cổ truyền của người Dao ở Việt Nam* (2003) của *Nông Quốc Tuấn; văn hóa truyền thống của các dân tộc Tày, Dao, Sán Dìu ở Tuyên Quang* (2003) của *Nịnh Văn Độ; Hôn nhân gia đình dân tộc H'Mông, Dao ở hai tỉnh Lai Châu, Cao Bằng* (2004) do *Đỗ Ngọc Tấn* chủ biên; *Trang phục cổ truyền của người Dao ở Việt Nam* (2004) của *Nguyễn Khắc Tụng và Nguyễn Anh Cường; Thơ ca dân gian*

người Dao Tuyển (Song ngữ Việt- Dao) (2005) của Trần Hữu Sơn và nhiều tác giả công trình khác.

Viết về vai trò của già làng- trưởng họ, những người uy tín trong cộng đồng thì có: *Vai trò của tầng lớp người già trong xã hội truyền thống ở Trường Sơn- Tây nguyên (1993) của Chu Thái Sơn; Vai trò của già làng trưởng bản với vấn đề truyền thống dân số ở vùng đồng bào các dân tộc ít người (1999) của Trần Hữu Sơn; Vai trò của các thiết chế xã hội truyền thống trong việc quản lý nguồn tài nguyên cộng đồng của người H'Mông (1994) của Phạm Quang Hoan; Vai trò của dòng họ và tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên của cư dân Huế xưa và nay của Nguyễn Văn Mạnh (2006); Dòng họ trong đời sống gia đình nông thôn Việt Nam hiện nay (2006) của Lương Thị Thu Hằng; Phát huy vai trò của già bản - thầy cúng trong công tác xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở (2007) Hoàng Thị Hà, Khóa luận tốt nghiệp khoa Văn hóa Dân tộc thiểu số Trường Đại học Văn hóa Hà Nội cùng nhiều công trình khác.*

Những công trình kể trên đã cung cấp một nguồn tài liệu khá toàn diện về nền văn hóa Dao. Bên cạnh đó còn đề cập khá nhiều về vai trò của già làng, thầy cúng, những người uy tín của cộng đồng của các tộc người. Đặc biệt hơn là khóa luận tốt nghiệp của sinh viên Hoàng Thị Hà (2007) với đề tài: “*Phát huy vai trò của già bản- thầy cúng trong xây dựng đời sống văn hoá ở cơ sở*” khảo sát tại Lạng Sơn đã đưa ra một cái nhìn sâu sắc về vai trò của già bản, thầy cúng dưới góc độ tâm linh. Đây là một công trình có tư liệu phong phú, đi sâu giải thích vai trò của thầy cúng- già bản không chỉ trong lĩnh vực tâm linh mà còn cả trong cuộc sống đời thường.

Với khóa luận viết về già bản – thầy cúng người Tày nói trên, các tác giả khác cũng chưa thấy đề cập toàn diện, sâu sắc đến vai trò của già làng - trưởng họ ở người Dao, phần lớn chỉ là phần đề cập nhỏ hoặc nói chung chung về những người có uy tín trong các công trình đã công bố. Do vậy, nghiên cứu về “vai trò của già làng - trưởng họ trong đời sống người Dao Quần Chẹt tại thôn Hợp Nhất, xã Ba Vì, huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây” là một đề tài mới.

6. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện đề tài này, tác giả đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp luận, phương pháp thu thập tài liệu, phương pháp xử lý tài liệu.

Phương pháp luận: Đề tài vận dụng quan điểm duy vật biện chứng và duy vật lịch sử để xem xét, đánh giá sự vật, hiện tượng trong quá trình vận động và biến đổi, dùng để nhận thức bản chất của các hiện tượng văn hóa.

Phương pháp thu thập tài liệu thực hiện trong đề tài này là phương pháp điền dã dân tộc học, khảo sát tại thôn Hợp Nhất, xã Ba Vì, huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây. Tại thực địa tiến hành phỏng vấn sâu, điều tra bảng hỏi theo hộ gia đình, gặp gỡ nhân chứng, chụp ảnh dân tộc học, quan sát dân tộc học và các phương pháp tại thực địa khác.

Phương pháp xử liệu: Trong quá trình thực hiện đề tài này, bên cạnh các phương pháp nói trên tôi còn vận dụng các phương pháp: phân loại, thống kê, miêu tả, so sánh, hệ thống, diễn dịch, quy nạp, tổng hợp và liên ngành.

7. Nguồn tư liệu nghiên cứu

Để thực hiện đề tài này, tác giả dựa trên các nguồn tư liệu sau:

Tài liệu điền dã: Toàn bộ những quan sát, ghi chép bằng giấy tờ, băng ghi âm, ảnh chụp, kết quả điều tra bằng bảng hỏi theo hộ gia đình khi đi điền dã tác giả thu thập được.

Tài liệu thư tịch: Gồm các loại sách, báo, tạp chí tiếng Việt, các bản dịch, các công trình khoa học đã được công bố của các tác giả đi trước.

8. Đóng góp của đề tài

Cung cấp thêm nguồn tư liệu về văn hóa Dao, đặc biệt là nhóm Dao Quần Chẹt mà các tác giả đi trước còn chưa có dịp đề cập đến, trên cơ sở kế thừa và phát triển những thành tựu của người đi trước.

Làm sáng tỏ vai trò của già làng - trưởng họ trong đời sống cộng đồng người Dao Quần Chẹt ở Hợp Nhất nói riêng, làm rõ một phần vai trò của những người có uy tín trong tổ chức xã hội phi quan phương đối với công cuộc xây dựng nông thôn mới hiện nay nói chung.

9. Nội dung của đề tài

Ngoài phần mở đầu, kết luận và phụ lục đề tài được cấu trúc thành 3 chương như sau:

Chương 1: ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ KINH TẾ- XÃ HỘI CỦA NGƯỜI DAO Ở THÔN HỢP NHẤT, XÃ BA VÌ, HUYỆN BA VÌ, TỈNH HÀ TÂY (22 trang)

Chương 2: GIÀ LÀNG - TRƯỞNG HỌ NGƯỜI DAO Ở THÔN HỢP NHẤT, XÃ BA VÌ, HUYỆN BA VÌ, TỈNH HÀ TÂY (49 trang)

Chương 3: PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA GIÀ LÀNG - TRƯỞNG HỌ TRONG ĐỜI SỐNG CỘNG ĐỒNG NGƯỜI DAO QUẦN CHỆT Ở HỢP NHẤT, XÃ BA VÌ, HUYỆN BA VÌ, TỈNH HÀ TÂY TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY (15 trang)

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hoàng Hữu Bình. *Tri thức địa phương và vấn đề phát triển bền vững ở miền núi Việt Nam*, Tạp chí Dân tộc học, số2/ 1998, tr. 50 – 54.
2. Trần Bình. *Tập quán mutu sinh của các dân tộc thiểu số ở Đông bắc Việt Nam*, Nhà xuất bản Phương Đông, Thành phố Hồ Chí Minh, 2005.
3. Nguyễn Dương Bình. *Truyền thống kính trọng người cao tuổi của dân tộc ta*, Tạp chí Dân tộc học, số 4/ 1998, tr. 3 – 7.
4. Nguyễn Từ Chi. *Cơ cấu tổ chức của làng Việt cổ truyền ở Bắc Bộ (Góp phần nghiên cứu văn hoá và tộc người)*, Nhà xuất bản Văn hoá Dân tộc, Hà Nội, 2003.
5. Bế viết Đăng. *Dân tộc học Việt Nam định hướng và thành tựu nghiên cứu (1973 – 1998)*, Nhà xuất bản Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2006, tr. 149 – 199.
6. Bế Viết Đăng, Nguyễn Khắc Tụng, Nông Trung, Nguyễn Nam Tiến. *Người Dao ở Việt Nam*, Nhà xuất bản Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1971.
7. H. RuSSel Bernard. *Các phương pháp nghiên cứu trong nhân học – tiếp cận định tính và định lượng*, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh, 2007.
8. Mạc Đường. *Một vài đặc điểm về cư dân và dân số miền núi Hà Tây*, Tạp chí Dân tộc học, số 1/1994, tr. 31 – 41.
9. Lương Thị Thu Hằng. *Dòng họ trong đời sống gia đình nông thôn Việt Nam hiện nay*, thông báo Dân tộc học 2006 (kỷ yếu hội nghị), Nhà xuất bản Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2007.
10. Diệp Đình Hoa. *Người Dao ở Trung Quốc (qua những công trình nghiên cứu của học giả Trung Quốc)*, Nhà xuất bản Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2002.
11. Phạm Quang Hoan. *Vai trò của các thiết chế xã hội truyền thống trong việc quản lý các nguồn tài nguyên cộng đồng của người H Mông*, Tạp chí Dân tộc học, số 5/ 1994, tr. 43 – 53.

12. Phan Ngọc Khuê. *Lễ cấp sắc của người Dao Lô Gang ở Lạng Sơn*, Nhà xuất bản Văn hoá Thông tin, Hà nội, 2003.
13. Lê Nguyễn Lựu. *Một vài ý kiến về nguồn gốc “họ” của người Việt Nam*, Tạp chí Dân tộc học, số 2/ 19945, tr. 7 – 10.
14. Triệu Hữu Lý (dịch). *Dân ca Dao*, Nhà xuất bản Văn hoá Dân tộc, Hà Nội, 1990.
15. Nguyễn Văn Mạnh. *Vai trò của dòng họ và tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên của cư dân Huế xưa và nay*, Thông báo Dân tộc học 2006 (kỷ yếu hội nghị), Nhà xuất bản Khoa học Xã hội, Hà nội, 2007.
16. Hoàng Nam. *Đặc trưng văn hoá các dân tộc Việt Nam*, Nhà xuất bản Văn hoá Dân tộc, Hà nội, 2002.
17. Phạm thị Thiên Nga. *Lễ tết nhảy của người Dao Quần Chẹt xã Nga Hoàng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ*, Thông báo Dân tộc học 2006 (kỷ yếu hội nghị), Nhà xuất bản Khoa học Xã hội, Hà nội, 2007.
18. Hùng Đình Quý (chủ biên), Phạm Quang Hoan. *Văn hoá truyền thống người Dao ở Hà Giang*, Nhà xuất bản Văn hoá Dân tộc, Hà Nội, 1999.
19. Chu Thái Sơn. *Vai trò của tầng lớp các già làng trong các xã hội truyền thống ở Trường sơn – Tây nguyên*, Tạp chí Dân tộc học, số 3/ 1993, tr. 49 – 50.
20. Trần Hữu Sơn. *Lễ cưới người Dao Tuyển*, Nhà xuất bản Văn hoá Dân tộc, Hà Nội, 2001.
21. Trần Hữu Sơn (chủ biên). *Thơ ca dân gian người Dao Tuyển (song ngữ Việt – Dao)*, Nhà xuất bản Văn hoá Dân tộc, Hà Nội, 2005.
22. Trần Hữu Sơn. *Vai trò của già làng trưởng bản với vấn đề truyền thông dân số ở vùng đồng bào các dân tộc ít người*, Tạp chí Dân tộc học, số 2/ 1999, tr. 14 – 18.
23. Lý Hành Sơn. *Các nghi lễ chủ yếu trong chu kỳ đời người của nhóm Dao Tiên ở Ba Bể, Bắc Kạn*, Nhà xuất bản Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2003.
24. Lý Hành Sơn. *Làng Dao ở huyện Ba Bể, Cao Bằng*, Tạp chí Dân tộc học, số 2/ 1995, tr. 64 – 73.

25. Lý Hành Sơn. *Lễ cấp sắc và bản sắc văn hóa người Dao*, Tạp chí Dân tộc học, số 3/ 2002, tr. 13 – 23.
26. Lý Hành Sơn. *vài khía cách về tâm lý người Dao tiền (thể hiện qua tôn giáo tín ngưỡng)*, Tạp chí Dân tộc học, số 4/ 1991, tr. 47 – 49.
27. Đỗ Ngọc Tấn (chủ biên), Đặng Thị Hoa, Nguyễn Thị Thanh. *Hôn nhân gia đình dân tộc H Mông, dân tộc Dao, ở hai tỉnh Lai Châu, Cao Bằng*, Nhà xuất bản Văn hoá Dân tộc, Hà Nội, 2004.
28. Đỗ Thành Thái. *Suy nghĩ về trang trí đám chay của người Dao Tuyển ở Lào Cai*, Tạp chí Dân tộc học, số2/ 1999, tr. 63 – 69.
29. Nguyễn Ngọc Thanh. *Làng bản của người Dao Quần Chẹt ở Phú Thọ*, Thông báo Dân tộc học 2006 (kỷ yếu hội thảo), Nhà xuất bản Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2007, tr. 280 – 288.
30. Phan Chí Thành. *Thực chất của kết cấu dòng họ người Việt trong đời sống làng xã ở Đồng bằng Bắc bộ*, Tạp chí Dân tộc học, số 2/ 1999, tr. 40 – 44.
31. Lê Ngọc Thắng. *Một số vấn đề về dân tộc và phát triển*, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2005, tr. 154 – 175.
32. Nông Quốc Tuấn. *Trang phục cổ truyền của người Dao ở Việt Nam*, Nhà xuất bản Văn Hoá Dân Tộc, Hà Nội, 2003.
33. Nguyễn Khắc Tụng. *Nhà ở của người Dao xưa và nay*, Tạp chí Dân tộc học, số 2/ 1996, tr. 34 – 40.
34. Nguyễn Khắc Tụng, Nguyễn Anh Cường. *Trang phục cổ truyền của người Dao ở Việt Nam*, Nhà xuất bản Văn hoá Dân tộc, Hà Nội, 2003.
35. Nguyễn Khắc Tụng. *Trở lại vấn đề phân loại các nhóm Dao ở Việt Nam*, Tạp chí Dân tộc học, số 3/ 1997, tr. 30 – 37.
36. Nguyễn Khắc Tụng. *Từ mối quan hệ họ hàng thể hiện trong cư trú nông thôn*, Tạp chí Dân tộc học, số 2/ 1974, tr. 69 – 73.
37. Đặng Nghiêm Vạn. *Dòng họ, gia đình các dân tộc ít người, trước sự phát triển hiện nay*, Tạp chí Dân tộc học, số 2/ 1991, tr. 10 – 18.
38. Nguyễn Quang Vinh. *Một số vấn đề người Dao ở Quảng Ninh*, Nhà xuất bản Văn hoá Dân tộc, Hà Nội, 1998.

39. Phượng Vũ (chủ biên). *Địa chí Hà Tây*, Sở Văn hoá thông tin Hà Tây, Hà Tây, 1999.

40. Đỗ Ngọc Yên. *Giáo dục dòng họ một vấn đề còn tồn tại*, Tạp chí Dân tộc học, số 3/ 1996, tr. 33 – 34.